

Số: 773/2026/QĐST-DSST

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 317/2026/TLST-DSST ngày 27 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần J (nay là Công ty TMCP J); Địa chỉ: tầng 15, tòa nhà C, số 219 phố T, phường Y, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phúc T - Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ Auto (Theo văn bản Ủy quyền số 04/2025/UQ-Txx ngày 29/8/2025 của Ông Hoàng Anh T - TGD J cho Ông Nguyễn Phúc T - Trưởng phòng XLN A).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Trung T; Ông Nguyễn Hữu Đ (theo văn bản ủy quyền số 119xx/2026/UQ-XLN-J ngày 07/01/2026).

Bị đơn: Ông Ngô Mạnh D, CCCD số: 00109100xxxx do Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 14/03/2017; Hộ khẩu thường trú tại: Số 52, ngõ 603Q, phường X, quận T, thành phố Hà Nội (nay là Số 52, ngõ 603Q, phường T, thành phố Hà Nội).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Các thông tin tại Hợp đồng cho vay số LN21020533xxxxx ngày 19/02/2021, ông Ngô Mạnh D có vay vốn tại ngân hàng TMCP V số tiền 1.327.000.000 đồng; Thời hạn vay: 96 tháng; Mục đích sử dụng vốn: Thanh toán tiền mua ô tô MERCEDES- BENZ Cxxx.

- Theo Hợp đồng cho vay ngày 02/19/20xx (sau đây gọi là hợp đồng số : LD212740xxxx), ông Ngô Mạnh D có vay vốn tại ngân hàng TMCP V số tiền 26.509.418 đồng; Mục đích sử dụng vốn: Vay tiêu dùng.

- Về tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES - BENZ Cxxx ; Số khung: RLMWF8AX3MV00xxxx; Số máy: 2649203036xxxx; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô Biển kiểm soát: 30G-xxx.xx do Phòng cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 08/02/2021 thuộc quyền sở hữu/sử dụng ông Ngô Mạnh D. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ... được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp về phương án và lộ trình trả nợ căn cứ theo Hợp đồng cho vay số LN210205338xxxx ngày 19/02/2021.

Theo Hợp đồng mua bán nợ số x-30/06/2023/Gxx-Vxx ngày 30 tháng 06 năm 2023 và Phụ lục đính kèm giữa Ngân hàng TMCP V với Công Ty TNHH M của khách hàng vay là ông Ngô Mạnh D, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà ông Ngô Mạnh D đã ký kết với ngân hàng TMCP V.

Ngày 12/07/2024 Công ty TNHH M và Công ty cổ phần J ký kết Hợp đồng mua bán nợ số 09/HĐxxx/M-J và các phụ lục đính kèm của khách hàng vay là ông Ngô Mạnh D, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà ông Ngô Mạnh D đã ký kết với ngân hàng TMCP V. Quá trình thực hiện Hợp đồng, ông Ngô Mạnh D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên toàn bộ khoản nợ đã chuyển sang quá hạn và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn tính đến ngày 01/01/2026, Ông Ngô Mạnh D còn nợ Công ty J, cụ thể như sau: Nợ gốc: 1.170.200.980 đồng; Nợ lãi: 978.371.483 đồng. Tổng dư nợ: 2.148.572.463 đồng.

- Về phương án và lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

Công ty J nhất trí chỉ yêu cầu ông Ngô Mạnh D thanh toán trả số tiền nợ gốc là 1.170.200.980 đồng (Một tỷ một trăm bảy mươi triệu hai trăm chín trăm tám mươi đồng) với lộ trình thanh toán trả như sau:

- Ngày 20/7/2026, thanh toán trả nợ 30.000.000 đồng

- Ngày 20/8/2026, thanh toán trả nợ 120.000.000 đồng

- Ngày 20/9/2026, thanh toán trả nợ nốt số tiền gốc 1.022.200.980 đồng còn lại.

Nếu ông Ngô Mạnh D vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo lộ trình đưa ra, Công ty J có quyền đề nghị tính lãi suất trên số tiền còn phải thanh toán, tiếp tục từ ngày vi phạm theo lãi suất đưa ra trong cho vay số LN210205338xxxx ngày 19/02/2021.

Kể từ ngày Bản án/Quyết định có hiệu lực pháp luật mà ông Ngô Mạnh D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Công ty J thì Công ty J có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho Công ty J, cụ thể như sau: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES - BENZ C200 ; Số khung: RLMWF8AX3MV00xxxx; Số máy: 2649203036xxxx; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô Biển kiểm soát: 30G-xxx.xx do Phòng cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 08/02/2021 thuộc quyền sở hữu/sử dụng ông Ngô Mạnh D. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ... được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp;

Số tiền thu được từ việc kê biên, phát mại tài sản bảo đảm phải được thanh toán cho Công ty J. Trong trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ, Công ty J có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác của ông Ngô Mạnh D để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty J cho đến khi thực tế trả hết (các) khoản nợ.

-Về án phí: Ông Ngô Mạnh D chịu 23.553.015 đồng (hai mươi ba triệu năm trăm năm mươi ba nghìn không trăm mười lăm đồng) án phí dân sự hòa giải thành theo quy định của pháp luật.

Công ty J (nay là Công ty TMCP J) không phải chịu án phí và được nhận số tiền tạm ứng án phí đã nộp 37.485.725 đồng (ba mươi bảy triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm hai mươi lăm đồng) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0002417 ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội,

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Lưu hồ sơ*

THẨM PHÁN

Hà Cẩm Hà